

Số: /KH-ĐHH

Huế, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

## KẾ HOẠCH

**Triển khai Kế hoạch 100/KH-BGDĐT ngày 05/02/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện Nghị quyết 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia**

*Căn cứ Kế hoạch 100/KH-BGDĐT ngày 05/02/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện Nghị quyết 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;*

*Căn cứ Kế hoạch 89/KH-UBND ngày 25/02/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Huế thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;*

*Căn cứ Nghị quyết số -NQ/ĐU ngày 10/4/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy Đại học Huế về việc thông qua Kế hoạch của Đại học Huế triển khai Kế hoạch 100/KH-BGDĐT ngày 05/02/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện Nghị quyết 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;*

Đại học Huế xây dựng và ban hành Kế hoạch như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Thực hiện và triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 100/KH-BGDĐT ngày 05/02/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Kế hoạch 89/KH-UBND ngày 25/02/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Huế thực hiện Nghị quyết 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số -NQ/ĐU ngày 10/4/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy Đại học Huế triển khai Kế hoạch 100/KH-BGDĐT ngày 05/02/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

2. Tạo sự đột phá về phát triển khoa học, công nghệ tại Đại học Huế hướng đến xây dựng trung tâm nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ của quốc gia và khu vực; Thực hiện chiến lược phát triển Đại học Huế thành Đại học Quốc gia;

3. Phát huy tối đa nguồn nhân lực chất lượng cao và xây dựng đội ngũ nhà giáo, nhà khoa học, người lao động của Đại học Huế có chất lượng, tiệm cận các tiêu chuẩn quốc tế, xây dựng đội ngũ quản lý hành chính về khoa học và công nghệ chuyên nghiệp, giỏi về chuyên môn, xuất sắc về nghiệp vụ để xứng tầm cơ sở giáo dục đại học Quốc gia.

## **II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

### **1. Nâng cao nhận thức, đẩy mạnh công tác tuyên truyền về triển khai kế hoạch phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia**

- Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy của cán bộ, giảng viên và người học về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tại Đại học Huế và Quốc gia về các nội dung của Nghị quyết 57-NQ/TW;

- Xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình đào tạo, bồi dưỡng cho viên chức, người lao động kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản phục vụ chuyển đổi số quốc gia;

- Phát động phong trào sáng chế, giải pháp hữu ích, sáng kiến kinh nghiệm nâng cao hiệu quả công tác về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

### **2. Xây dựng chính sách phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số và thực hiện chiến lược phát triển Đại học Huế trở thành Đại học quốc gia**

- Phát triển, trọng dụng nguồn nhân lực chất lượng cao. Chú trọng xây dựng cơ chế, chính sách và thu hút nguồn lực phục vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và một số lĩnh vực trọng tâm như bán dẫn, trí tuệ nhân tạo. Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cán bộ quản lý, giảng viên về nghiên cứu khoa học;

- Nghiên cứu xây dựng chính sách trong trọng dụng, đãi ngộ nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao, chính sách tháo gỡ vướng mắc về thể chế trong nghiên cứu khoa học, tạo đột phá trong phát triển công nghệ, thương mại hóa sản phẩm và khai thác có hiệu quả tài sản trí tuệ; xây dựng chính sách hợp lý phù hợp với điều kiện của Đại học Huế để đẩy mạnh hoạt động khởi nghiệp và chuyển đổi số cho đội ngũ giảng viên, người học Đại học Huế;

- Triển khai Đề án xây dựng Đại học Huế trở thành Đại học quốc gia là chủ thể nghiên cứu mạnh, kết hợp chặt chẽ giữa nghiên cứu, ứng dụng và đào tạo.

- Nghiên cứu, xây dựng Đề án thành lập Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ của Đại học Huế theo các quy định hiện hành, xây dựng cơ chế để Quỹ hoạt động có hiệu quả đáp ứng yêu cầu của thực tiễn để hỗ trợ các ý tưởng/dự án khởi nghiệp của giảng viên, sinh viên và các hoạt động, nhiệm vụ đột xuất khác. Thành lập các nhóm nghiên cứu mạnh cấp quốc gia theo Nghị định 109/2020/NĐ-CP.

### **3. Đẩy mạnh công tác phát triển khoa học, đổi mới công nghệ, hợp tác quốc tế gắn liền với đào tạo**

- Tập trung nghiên cứu đề xuất thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về khoa học và công nghệ theo các chương trình khoa học và công nghệ cấp quốc gia, các nhiệm vụ giải quyết tình hình thực tiễn, cấp thiết của thành phố;

- Tập trung đẩy mạnh hợp tác nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ với các đối tác có trình độ khoa học và công nghệ tiên tiến, chuyển đổi số phát triển, nhất là các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, công nghệ sinh học, bán dẫn. Phát huy các hướng nghiên cứu tạo ra các sản phẩm có thể chuyển giao, ứng dụng được vào thực tiễn sản xuất, góp phần phát triển kinh tế - xã hội địa phương và đất nước;

- Tăng cường hợp tác quốc tế trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Ký kết mở các ngành liên kết đào tạo, ưu tiên các ngành khoa học kỹ thuật với các đại học Top 500 của thế giới;

- Tập trung nghiên cứu và phát triển đào tạo các ngành: Khoa học giáo dục và đào tạo giáo viên, Nghệ thuật, Nông lâm nghiệp và thủy sản, Sức khỏe, Du lịch và các lĩnh vực về công nghệ phù hợp với thế mạnh của Đại học Huế: công nghệ thông tin, vi mạch bán dẫn, khoa học dữ liệu, trí tuệ nhân tạo (AI). Nâng cao kết quả đóng góp, trình độ uy tín vị thế khoa học của Đại học Huế trong thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội của thành phố Huế và đất nước;

### **4. Tăng cường thúc đẩy các hoạt động về phát triển công nghệ, khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo**

- Chú trọng khai thác có hiệu quả các sản phẩm ứng dụng, tài sản trí tuệ và chuyển giao công nghệ có nguồn thu, gắn liền với các nhóm nghiên cứu mạnh/nghiên cứu tiêu biểu định hướng ứng dụng;

- Tăng cường công tác hỗ trợ phát triển các dự án/chương trình khởi nghiệp sinh viên, giảng viên, khuyến khích tinh thần khởi nghiệp, tạo động lực, sân chơi phát huy tối đa trí tuệ và tính sáng tạo, tư duy đổi mới của sinh viên và đội ngũ giảng viên Đại học Huế;

- Thiết lập quan hệ hợp tác với các doanh nghiệp, tổ chức trong và ngoài nước để thúc đẩy chuyển giao công nghệ, nghiên cứu ứng dụng và đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng

nhu cầu thị trường; ươm tạo và phát triển thành lập doanh nghiệp thuộc Đại học Huế (doanh nghiệp khởi nguồn (Spin-off) hoặc (và) doanh nghiệp khởi nghiệp (Start-up));

### **5. Đẩy mạnh và vận hành việc chuyển đổi số; đẩy mạnh công tác truyền thông, quảng bá hình ảnh và xây dựng thương hiệu Đại học Huế**

- Nâng cấp và triển khai hoạt động có hiệu quả các phần mềm quản lý của Đại học Huế, tạo sự thống nhất trong quản trị đại học, quản lý tập trung có hiệu quả cao, tiết kiệm thời gian và chi phí vận hành;

- Chuyển đổi số trong giảng dạy và học tập, phát triển nền tảng đào tạo trực tuyến mở, tích hợp hệ sinh thái giáo dục quốc gia;

- Nghiên cứu phương án hỗ trợ các đơn vị có năng lực thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số.

### **6. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, phòng thí nghiệm trọng điểm, hoàn thiện hạ tầng cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**

- Phấn đấu dành tối thiểu 8% nguồn thu hằng năm của Đại học Huế cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, tăng dần từng năm theo yêu cầu phát triển;

- Đầu tư xây dựng hạ tầng Trung tâm Công nghệ sinh học quốc gia với các phòng thí nghiệm trọng điểm, hiện đại, đồng bộ, đạt trình độ cao của khu vực và quốc tế; có nguồn nhân lực chất lượng cao với nhiều chuyên gia đầu ngành trong khu vực và cả nước;

- Đầu tư xây dựng phòng thí nghiệm trọng điểm về công nghệ sinh học, bán dẫn, nghiên cứu đào tạo chuyên sâu các ngành nghề về trí tuệ nhân tạo (AI), bán dẫn, khoa học dữ liệu,...;

- Đầu tư nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, đảm bảo hệ thống mạng và các dịch vụ số hoạt động có hiệu quả và an toàn;

- Nghiên cứu đầu tư hạ tầng xây dựng dự án ứng dụng chuyển đổi số trong công nghệ sinh học theo đề án chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

### **7. Các nội dung KH&CN trọng tâm khác**

- Xây dựng giải pháp, chế độ phù hợp khuyến khích các nhà khoa học, sinh viên tham gia Giải thưởng khoa học và công nghệ các cấp có hiệu quả; nghiên cứu cơ chế khen thưởng đột xuất các nhà khoa học, sinh viên có thành tích cao trong nghiên cứu khoa học và đào tạo,

- Nghiên cứu phương án nâng cấp chất lượng Tạp chí khoa học Đại học Huế, có lộ trình gia nhập tạp chí khoa học quốc tế uy tín (phấn đấu gia nhập danh mục Scopus vào năm 2030);

- Tổ chức và phối hợp tổ chức với đơn vị trong và ngoài nước tổ chức các Hội nghị/hội thảo quốc tế/quốc gia có tầm ảnh hưởng lớn về kết nối doanh nghiệp trong nghiên cứu khoa học, KN&ĐMST, chuyển đổi số và đào tạo;

*(Kế hoạch chi tiết ở phụ lục 2 và các chỉ tiêu cần đạt ở phụ lục 1 đính kèm)*

### III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước chi cho hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (nếu có phân bổ);

- Nguồn thu hợp pháp hằng năm bố trí cho khoa học và công nghệ Đại học Huế;

- Các chương trình/dự án hợp tác quốc tế và các nguồn thu hợp pháp khác.

### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**1. Ban Khoa học, Công nghệ và Quan hệ quốc tế:** là đơn vị đầu mối triển khai thực hiện Kế hoạch, phối hợp với các Ban chức năng, các đơn vị thuộc và trực thuộc, đơn vị thành viên theo dõi, đôn đốc quá trình triển khai thực hiện kế hoạch, báo cáo định kỳ và kiến nghị Giám đốc các biện pháp cần thiết để kế hoạch triển khai có hiệu quả;

**2. Ban Kế hoạch, Tài chính và Cơ sở vật chất:** chủ trì điều tiết kinh phí khoa học công nghệ, phân bổ kinh phí, giải ngân, hỗ trợ các đơn vị liên quan trong công tác thanh quyết toán về các nội dung liên quan trong hiện Kế hoạch;

**3. Ban Đào tạo và Công tác Sinh viên:** chủ trì triển khai Chương trình đào tạo, liên kết đào tạo ký kết hợp tác quốc tế và các nội dung liên quan đến đào tạo, đổi mới sáng tạo của người học;

**4. Ban Tổ chức cán bộ:** Chủ trì thành lập các Ban Soạn thảo xây dựng Chương trình hành động, và các nội dung liên quan đến xây dựng và phát triển đội ngũ;

**5. Văn phòng Đại học Huế:** Chủ trì thực hiện công tác tuyên truyền. Phối hợp với các Ban chức năng trong tổ chức Hội nghị Hội thảo, chuẩn bị cơ sở vật chất phục vụ Hội họp;

**6. Viện Chuyển đổi số - Học liệu:** Chủ trì, triển khai các hoạt động liên quan đến nội dung chuyển đổi số trong Kế hoạch;

**7. Các đơn vị thành viên, thuộc và trực thuộc:** Tổ chức, quán triệt, phổ biến Kế hoạch này đến các tổ chức, cá nhân có liên quan, chủ động xây dựng Kế hoạch của đơn vị (tùy vào tình hình thực tiễn), phối hợp với Ban KH&CN&QHQT trong việc triển khai Kế hoạch chung của Đại học Huế.

Trên đây là Kế hoạch của Đại học Huế triển khai Kế hoạch số 100/KH-BGDĐT ngày 05/02/2025 của Bộ GD&ĐT thực hiện Nghị quyết 03/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ và Kế hoạch số 89-KH/UBND ngày 25/02/2025 của UBND thành phố Huế thực

hiện Nghị quyết 03/NĐ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Đại học Huế đề nghị các đơn vị thành viên, đơn vị thuộc và trực thuộc Đại học Huế triển khai thực hiện Kế hoạch chung của Đại học Huế, căn cứ tình hình thực tiễn xây dựng Kế hoạch hoạt động triển khai các nhiệm vụ trọng tâm của đơn vị, định kỳ 6 tháng báo cáo kết quả thực hiện về Đại học Huế trước 15 tháng 6 và trước ngày 10 tháng 12 hàng năm.

Trong quá trình triển khai Kế hoạch, nếu có vướng mắc, phát sinh các tổ chức, cá nhân liên quan báo cáo về Đại học Huế (qua Ban Khoa học, Công nghệ và Quan hệ quốc tế) để tổng hợp trình Giám đốc Đại học Huế xem xét, quyết định.

kip thời giải quyết./.

***Nơi nhận:***

- Đảng ủy ĐHH (để b/c)
- Hội đồng ĐHH (để b/c);
- PGĐ ĐHH Đỗ Thị Xuân Dung;
- Các đv thành viên, thuộc và trực thuộc;
- Lưu: VT, KHCCN&QHQT. TVG.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Bùi Văn Lợi**

**Phụ lục I**  
**DANH MỤC CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ**

(kèm theo Kế hoạch số /KH-ĐHH ngày tháng năm 2025 của Giám đốc Đại học Huế)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả	Đơn vị chủ trì theo dõi, đánh giá
<b>I</b>	<b>Đến năm 2030</b>			
1	Tiềm lực, trình độ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo	Thứ bậc	Đạt mức tiên tiến ở nhiều lĩnh vực quan trọng, trong khu vực và cả nước	Ban KHCN&QHQT
2	Trình độ, năng lực công nghệ, đổi mới sáng tạo của giảng viên và người học	Thứ bậc	Theo quy định quốc gia	Viện Khảo thí và Bảo đảm chất lượng GD, Ban ĐT&CTSV, Ban KHCN&QHQT
3	Lĩnh vực khoa học (công nghệ: CNSH; CNTT; CN bán dẫn; khoa học dữ liệu, Trí tuệ nhân tạo),	Thứ bậc	Đạt trình độ khu vực và quốc tế	Viện Khảo thí và Bảo đảm chất lượng GD
4	Xếp hạng Đại học	Thứ bậc	<b>300</b> Châu Á <b>1.000</b> thế giới	Viện Khảo thí và Bảo đảm chất lượng GD
5	Chi ngân sách cho phát triển khoa học, công nghệ trên tổng nguồn thu	% tổng chi KP KHCN	8% tăng dần theo yêu cầu phát triển hàng năm	Ban KHTC&CSVC Ban KHCN&QHQT
6	Phân đầu nguồn nhân lực nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ	%TS/giảng viên	70% TS/tổng số giảng viên	Ban TCCB
7	Số lượng công bố khoa học quốc tế tăng trung bình	% năm	15	Ban KHCN&QHQT

<b>TT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Đơn vị</b>	<b>Kết quả</b>	<b>Đơn vị chủ trì theo dõi, đánh giá</b>
8	Số lượng đơn đăng ký sáng chế, văn bằng bảo hộ sáng chế tăng trung bình	%/năm	20	Ban KH-CN&QHQT
9	Tỉ lệ đơn đăng ký sáng chế, văn bằng bảo hộ sáng chế khai thác thương mại	%/năm	5	Ban KH-CN&QHQT
10	Nhóm nghiên cứu mạnh quốc gia, quốc tế	Số lượng/năm	1-2	Ban KH-CN&QHQT



## Phụ lục II

### CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH CỦA ĐẠI HỌC HUẾ

(kèm theo Kế hoạch số            /KH-ĐHH ngày        tháng        năm 2025 của Giám đốc Đại học Huế)

TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả đạt được	Thời gian hoàn thành
I.	Thành lập Ban Soạn thảo Kế hoạch triển khai NQ 57 của Bộ Chính trị, NQ 03 của CP và KH 100 của Bộ GD&ĐT	Ban TCCB	Ban KHCN&QHQT	Quyết định của Giám đốc	4/2025
II.	<b>CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM</b>				
II.1.	<b>Nâng cao nhận thức, đẩy mạnh công tác tuyên truyền về triển khai kế hoạch phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia</b>	Văn phòng ĐHH	Ban KHCN&QHQT; Ban ĐT&CTSV Ban TCCB	Kế hoạch được phê duyệt và ban hành	4-5/2025
II.1.1.	Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy của cán bộ, giảng viên và người học về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tại Đại học Huế và Quốc gia về các nội dung của Nghị quyết 57-NQ/TW.	Văn phòng ĐHH	Ban KHCN&QHQT; Ban ĐT&CTSV Ban TCCB	Nguồn nhân lực được sử dụng và mang lại hiệu quả	Thường xuyên
II.1.2.	Xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình đào tạo, bồi dưỡng cho viên chức, người lao động kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi	Ban TCCB	Văn phòng ĐHH; Ban KHCN&QHQT, Ban ĐT&CTSV	Dự thảo đề án được thông qua	6/2025

TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả đạt được	Thời gian hoàn thành
	mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản phục vụ chuyển đổi số quốc gia.				
II.1.3.	Phát động phong trào sáng chế, giải pháp hữu ích, sáng kiến kinh nghiệm nâng cao hiệu quả công tác về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.	Văn phòng ĐHH	Ban KHCN&QHQT, Các đơn vị có liên quan	Chương trình hành động, Kế hoạch được phê duyệt	Thường xuyên
<b>II.2.</b>	<b>Xây dựng chính sách phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số và thực hiện chiến lược phát triển Đại học Huế trở thành Đại học quốc gia</b>	Ban KHCN&QHQT	Ban KHTC&CSVC Ban TCCB Văn phòng ĐHH	Các chính sách được ban hành	Thường xuyên
II.2.1.	Phát triển, trọng dụng nguồn nhân lực chất lượng cao. Chú trọng xây dựng cơ chế, chính sách và thu hút nguồn lực phục vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và một số lĩnh vực trọng tâm như bán dẫn, trí tuệ nhân tạo. Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cán bộ quản lý, giảng viên về nghiên cứu khoa học.	Ban TCCB	Ban KHCN&QHQT Các đơn vị có liên quan	Các chính sách được ban hành	Thường xuyên
II.2.2.	Nghiên cứu xây dựng chính sách trọng dụng, đãi ngộ nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao, chính sách tháo gỡ vướng mắc về thể chế trong nghiên cứu khoa học, tạo đột phá trong phát triển công nghệ,	Ban TCCB	Ban KHCN&QHQT Các đơn vị có liên quan	Các chính sách được ban hành	Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả đạt được	Thời gian hoàn thành
	thương mại hóa sản phẩm và khai thác có hiệu quả tài sản trí tuệ; xây dựng chính sách hợp lý phù hợp với điều kiện của Đại học Huế để đẩy mạnh hoạt động khởi nghiệp và chuyển đổi số cho đội ngũ giảng viên, người học Đại học Huế.				
II.2.3.	Triển khai Đề án xây dựng Đại học Huế trở thành Đại học quốc gia là chủ thể nghiên cứu mạnh, kết hợp chặt chẽ giữa nghiên cứu, ứng dụng và đào tạo.	Ban CSVC&KHTC	Ban KHCN&QHQT, Ban CSVC&KHTC; Văn phòng ĐHH; Viện CDS-HL	Các đề án được phê duyệt Cơ sở hạ tầng được nâng cấp	Thường xuyên
II.2.4.	Nghiên cứu, xây dựng Đề án thành lập Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ của Đại học Huế theo các quy định hiện hành, xây dựng cơ chế để Quỹ hoạt động có hiệu quả đáp ứng yêu cầu của thực tiễn để hỗ trợ các ý tưởng/dự án khởi nghiệp của giảng viên, sinh viên và các hoạt động, nhiệm vụ đột xuất khác. Thành lập các nhóm nghiên cứu mạnh cấp quốc gia theo Nghị định 109/2020/NĐ-CP.	Ban Xây dựng đề án	Ban KHCN&QHQT Văn phòng ĐHH	Đề án được xây dựng	12/2025
II.3.	<b>Đẩy mạnh công tác phát triển khoa học, đổi mới công nghệ, hợp tác quốc tế gắn liền với đào tạo.</b>	Ban KHCN&QHQT	Ban ĐT&CTSV Các đơn vị liên quan	Các nhiệm vụ khoa học công nghệ gắn với đào	Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả đạt được	Thời gian hoàn thành
				tạo được xây dựng	
II.3.1.	Tập trung nghiên cứu đề xuất thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về khoa học và công nghệ theo các chương trình khoa học và công nghệ cấp quốc gia, các nhiệm vụ giải quyết tình hình thực tiễn, cấp thiết của thành phố.	Ban KHCN&QHQT	Khoa KT&CN; Ban KHCN&QHQT; các đơn vị liên quan	Các Đề án được phê duyệt	2026-2027
II.3.2.	Tập trung đẩy mạnh hợp tác nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ với các đối tác có trình độ khoa học và công nghệ tiên tiến, chuyển đổi số phát triển, nhất là các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, công nghệ sinh học, bán dẫn. Phát huy các hướng nghiên cứu tạo ra các sản phẩm có thể chuyển giao, ứng dụng được vào thực tiễn sản xuất, góp phần phát triển kinh tế - xã hội địa phương và đất nước.	Ban ĐT&CTSV	Ban KHCN&QHQT Các đơn vị đào tạo, Viện CDS-HL	Các chương trình được phê duyệt	2027-2028
II.3.3.	Tăng cường hợp tác quốc tế trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Ký kết mở các ngành liên kết đào tạo, ưu tiên các ngành khoa học kỹ thuật với các đại học Top 500 của thế giới.	Ban ĐT&CTSV	Ban KHCN&QHQT Các đơn vị đào tạo, Viện CDS-HL	Các chương trình/đề án được phê duyệt	2027-2028

TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả đạt được	Thời gian hoàn thành
II.3.4.	Tập trung nghiên cứu và phát triển đào tạo các ngành: Khoa học giáo dục và đào tạo giáo viên, Nghệ thuật, Nông lâm nghiệp và thủy sản, Sức khỏe, Du lịch và các lĩnh vực về công nghệ phù hợp với thế mạnh của Đại học Huế: công nghệ thông tin, vi mạch bán dẫn, khoa học dữ liệu, trí tuệ nhân tạo (AI). Nâng cao kết quả đóng góp, trình độ uy tín vị thế khoa học của Đại học Huế trong thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội của thành phố Huế và đất nước.	Ban ĐT&CTSV	Ban KHCN&QHQT Các đơn vị đào tạo, Viện CDS-HL	Các chương trình/đề án được phê duyệt	2028-2030
II.4.	<b>Tăng cường thúc đẩy các hoạt động về phát triển công nghệ, khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo.</b>	Ban KHCN&QHQT	Các đơn vị liên quan	Các nhiệm vụ khoa học công nghệ được hoàn thành	Thường xuyên
II.4.1.	Chú trọng khai thác có hiệu quả các sản phẩm ứng dụng, tài sản trí tuệ và chuyển giao công nghệ có nguồn thu, gắn liền với các nhóm nghiên cứu mạnh/nghiên cứu tiêu biểu định hướng ứng dụng.	Ban KHCN&QHQT	Các đơn vị liên quan	Các sản phẩm được nghiệm thu và thương mại hóa	Thường xuyên
II.4.2.	Tăng cường công tác hỗ trợ phát triển các dự	Ban	Các đơn vị liên quan	Các chương trình	Thường

TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả đạt được	Thời gian hoàn thành
	án/chương trình khởi nghiệp sinh viên, giảng viên, khuyến khích tinh thần khởi nghiệp, tạo động lực, sân chơi phát huy tối đa trí tuệ và tính sáng tạo, tư duy đổi mới của sinh viên và đội ngũ giảng viên Đại học Huế.	KHCN&QHQT		được phê duyệt	xuyên
II.4.3.	Thiết lập quan hệ hợp tác với các doanh nghiệp, tổ chức trong và ngoài nước để thúc đẩy chuyển giao công nghệ, nghiên cứu ứng dụng và đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu thị trường; ươm tạo và phát triển thành lập doanh nghiệp thuộc Đại học Huế (doanh nghiệp khởi nguồn (Spin-off) hoặc (và) doanh nghiệp khởi nghiệp (Start-up)).	Ban KHCN&QHQT	Các đơn vị liên quan	Các chương trình được phê duyệt	Thường xuyên
II.5.	<b>Đẩy mạnh và vận hành việc chuyển đổi số; đẩy mạnh công tác truyền thông, quảng bá hình ảnh và xây dựng thương hiệu Đại học Huế.</b>	Viện CDS&HL	Các đơn vị liên quan	Các nhiệm vụ chuyển đổi số được triển khai	Thường xuyên
II.5.1.	Nâng cấp và triển khai hoạt động có hiệu quả các phần mềm quản lý của Đại học Huế, tạo sự thống nhất trong quản trị đại học, quản lý tập trung có hiệu quả cao, tiết kiệm thời gian và	Viện CDS&HL	Các đơn vị liên quan	Các phần mềm được phê duyệt và vận hành	2025-2026

TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả đạt được	Thời gian hoàn thành
	chi phí vận hành.				
II.5.2.	Chuyển đổi số trong giảng dạy và học tập, phát triển nền tảng đào tạo trực tuyến mở, tích hợp hệ sinh thái giáo dục quốc gia.	Viện CDS&HL	Các đơn vị liên quan	Các chương trình được phê duyệt	Thường xuyên
II.5.3.	Nghiên cứu phương án hỗ trợ các đơn vị có năng lực thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số.	Viện CDS&HL	Các đơn vị liên quan	Các chương trình/đề án được phê duyệt	Thường xuyên
<b>II.6.</b>	<b>Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, phòng thí nghiệm trọng điểm, hoàn thiện hạ tầng cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.</b>	Ban CSVC&KHTC	Ban KH-CN&QHQT Các đơn vị liên quan	Các chương trình/đề án được phê duyệt	Thường xuyên
II.6.1.	Phấn đấu dành tối thiểu 8% nguồn thu hằng năm của Đại học Huế cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, tăng dần từng năm theo yêu cầu phát triển.	Ban CSVC&KHTC	Ban KH-CN&QHQT Các đơn vị liên quan	Kinh phí được bổ sung	Hàng năm
II.6.2.	Đầu tư xây dựng hạ tầng Trung tâm Công nghệ sinh học quốc gia với các phòng thí nghiệm trọng điểm, hiện đại, đồng bộ, đạt trình độ cao của khu vực và quốc tế; có nguồn nhân lực chất lượng cao với nhiều chuyên gia đầu ngành trong khu vực và cả nước.	Ban CSVC&KHTC	Viện CNSH Các đơn vị đào tạo,	Các chương trình /dự án được phê duyệt	2025-2030

<b>TT</b>	<b>Tên nhiệm vụ</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>	<b>Kết quả đạt được</b>	<b>Thời gian hoàn thành</b>
II.6.3.	Đầu tư xây dựng phòng thí nghiệm trọng điểm về công nghệ sinh học, bán dẫn, nghiên cứu đào tạo chuyên sâu các ngành nghề về trí tuệ nhân tạo (AI), bán dẫn, khoa học dữ liệu,...	Ban CSVCS&KHTC	Viện CDS&HL Các đơn vị đào tạo,	Các chương trình /dự án được phê duyet	2027-2028
II.6.4.	Đầu tư nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, đảm bảo hệ thống mạng và các dịch vụ số hoạt động có hiệu quả và an toàn.	Ban CSVCS&KHTC	Viện CDS&HL Các đơn vị đào tạo,	Các chương trình /dự án được phê duyet	2025-2030
II.6.5.	Nghiên cứu đầu tư hạ tầng xây dựng dự án ứng dụng chuyển đổi số trong công nghệ sinh học theo đề án chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Ban CSVCS&KHTC	Viện CNSH Các đơn vị đào tạo,	Các chương trình /dự án được phê duyet	2025-2030
<b>II.7.</b>	<b>Các nội dung KH&amp;CN trọng tâm khác</b>	Ban KHCSN&QHQT	Các đơn vị liên quan	Các nhiệm vụ khoa học công nghệ được hoàn thành	Thường xuyên
II.7.1.	Xây dựng giải pháp, chế độ phù hợp khuyến khích các nhà khoa học, sinh viên tham gia Giải thưởng khoa học và công nghệ các cấp có hiệu quả; nghiên cứu cơ chế khen thưởng đột xuất các nhà khoa học, sinh viên có thành	Ban KHCSN&QHQT	Các đơn vị liên quan	Các giải pháp được hoàn thành	Thường xuyên



<b>TT</b>	<b>Tên nhiệm vụ</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>	<b>Kết quả đạt được</b>	<b>Thời gian hoàn thành</b>
	tích cao trong nghiên cứu khoa học và đào tạo.				
II.7.2.	Nghiên cứu phương án nâng cấp chất lượng Tạp chí khoa học Đại học Huế, có lộ trình gia nhập tạp chí khoa học quốc tế uy tín (phần đầu gia nhập danh mục Scopus vào năm 2030).	Ban KHCN&QHQT	Các đơn vị liên quan	Tạp chí được nâng cấp	Thường xuyên
II.7.3.	Tổ chức và phối hợp tổ chức với đơn vị trong và ngoài nước tổ chức các Hội nghị/hội thảo quốc tế/quốc gia có tầm ảnh hưởng lớn về kết nối doanh nghiệp trong nghiên cứu khoa học, KN&ĐMST, chuyển đổi số và đào tạo.	Ban KHCN&QHQT	Các đơn vị liên quan	Hội nghị, Hội thảo quốc tế/quốc gia được tổ chức	Thường xuyên